

Bản án số: 101/2022/DS-ST

Ngày 30 - 6 - 2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền.

Bà Phạm Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu –Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2022/TLST-DS Ngày 25 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST-DS Ngày 24 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Ngọc Ng, sinh năm 1973; cư trú tại: Ấp M, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Bà Phạm Vũ C; cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Bà Phạm Ngọc Ng trình bày: Ngày 15/01/2015 bà cho bà Phạm Vũ C vay 10 chỉ vàng 24k, lãi suất 1.000.000đ/tháng. Khi vay hai bên viết giấy tờ thỏa thuận khi nào bà cần thì báo trước một tháng thì bà C sẽ trả lại. Bà C trả lãi được vài tháng thì không trả lãi nữa. Đến năm 2020 bà có yêu cầu bà C trả lại nhưng bà C cứ hứa hẹn mà không thực hiện. Nay bà yêu cầu bà C có nghĩa vụ trả lại cho bà 10 chỉ vàng 24k.

- Bà Phạm Vũ C đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của bà Ng; không tham gia hòa giải, xét xử.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị: Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 466 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết hiện hành quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Ng. Buộc bà Phạm Vũ C có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Ngọc Ng 10 (mười) chỉ vàng 24k.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Vũ C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Ng thấy rằng: Bà Phạm Vũ C đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ của Tòa án, cũng như tài liệu chứng cứ do bà Ng cung cấp nhưng không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của bà Ng. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do bà C không phản đối yêu cầu khởi kiện của bà Ng nên khẳng định việc bà C có giao dịch vay 10 chỉ vàng 24k của bà Ng đến nay chưa trả lại sự thật. Việc bà C không trả nợ làm thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà Ng nên buộc bà C có nghĩa vụ trả cho bà Ng số vàng trên là phù hợp theo quy định tại Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà C phải chịu 5% tương ứng với số tiền phải trả cho bà Ng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngy 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Ngọc Ng. Buộc bà Phạm Vũ C có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Ngọc Ng 10 (mười) chỉ vàng 24k.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Vũ C phải chịu là 2.755.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Bà Phạm Ngọc Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Phạm Ngọc Ng 1.398.000 đồng (Một triệu ba trăm chín mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0012218 Ngy 25/3/2022 của Chi cục thi hành án huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Ng có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 Ngày kể từ Ngày tuyên án. Bà C có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 Ngày kể từ Ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh